

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	
1.1	Tổ chức mặt bằng thi công tại công trường: Nhà thầu có thuyết minh, bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường thi công hợp lý, bao gồm các nội dung: a. Bố trí công ra vào công trường, rào chắn, biển báo khu vực thi công; b. Công trình tạm, kho bãi vật liệu, thiết bị thi công, bãi chất thải xây dựng; c. Cấp điện phục vụ thi công; d. Giải pháp cấp, thoát nước phục vụ sinh hoạt và thi công; e. Giải pháp vận chuyển vật tư, vật liệu, thiết bị trên công trường; f. Giải pháp liên lạc trong công trường; g. Giải pháp vận chuyển phế liệu trong quá trình thi công; h. Giải pháp giao thông nội bộ công trường.	
	Đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý các yêu cầu trên	Đạt
	Không đề xuất bất kỳ nội dung nêu trên trên hoặc đề xuất không phù hợp	Không đạt
1.2	Biện pháp tổ chức thi công gói thầu: a. Có quy trình thi công các hạng mục của gói thầu; mục đích, nguyên tắc tổ chức thi công. b. Trình bày chi tiết các đội thi công dự kiến của nhà thầu và bố trí các đội thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật. c. Biện pháp tổ chức thi công, công nghệ thi công các công tác thuộc phạm vi công việc gói thầu	
	Đề xuất đầy đủ, chi tiết các nội dung a, b, c	Đạt
	Không đề xuất bất kỳ nội dung nêu trên trên hoặc đề xuất không hợp lý	Không đạt
1.3	Biện pháp kỹ thuật thi công các hạng mục của gói thầu: - Nhà thầu có biện pháp kỹ thuật thi công (bao gồm thuyết minh và bản vẽ) chi tiết cho tất cả các nội dung công việc, hạng mục của gói thầu đảm bảo đầy đủ các công việc theo yêu cầu kỹ thuật tại các hạng mục của mẫu số 01A và các yêu cầu kỹ thuật tại chương IV của E-HSMT; đề xuất các quy trình, quy phạm tuân thủ theo các tiêu chuẩn hiện hành. (Trong trường hợp các hạng mục của gói thầu nhà thầu sử	

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá
	dụng cùng một biện pháp thì nhà thầu được phép đề xuất biện pháp kỹ thuật thi công cho các cấu kiện điển hình nhưng bản vẽ kỹ thuật thi công nhà thầu phải thể hiện chi tiết cho từng nội dung công việc, hạng mục công trình) - Đề xuất thiết bị đầy đủ mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	
	Đề xuất đầy đủ, chi tiết rõ ràng và hợp lý tất cả các nội dung công việc, hạng mục của gói thầu	Đạt
	Đề xuất đầy đủ nhưng chưa chi tiết, rõ ràng hoặc đề xuất không hợp lý	Không đạt
2	Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	
	Bộ máy tổ chức hiện trường của nhà thầu: a. Nhà thầu có sơ đồ tổ chức hiện trường phù hợp với phạm vi tính chất của gói thầu. b. Thuyết minh chi tiết về nhiệm vụ, chức năng cho từng bộ phận tham gia thực hiện gói thầu (tối thiểu các bộ phận quản lý chất lượng, tiến độ, vật tư, các tổ đội thi công,..)	
	Đề xuất đầy đủ, chi tiết, hợp lý các yêu cầu a, b	Đạt
	Không đề xuất bất kỳ nội dung nêu trên trên hoặc đề xuất không phù hợp	Không đạt
3	Tiến độ thực hiện gói thầu	
3.1	Biểu tiến độ thi công	
	Nhà thầu có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và yêu cầu tại Chương V của HSMT; tiến độ thi công nhà thầu đề xuất phải nhỏ hơn hoặc bằng thời gian thi công quy định tại chương V của HSMT Nhà thầu đảm bảo kế hoạch hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán, bản vẽ hoàn công trong tiến độ thực hiện gói thầu đề xuất Tiến độ thi công không được vượt quá 150 ngày.	Đạt
	Không đáp ứng tất cả yêu cầu trên	Không đạt
3.2	Tính phù hợp của biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ huy động thiết bị, biểu đồ bố trí nhân sự, biểu đồ huy động vật tư vật liệu thi công	
	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi các biểu đồ trên	Đạt
	Đề xuất không đầy đủ hoặc đề xuất không hợp lý	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá
3.3	Biện pháp đảm bảo thi công khi có các yếu tố khách quan (mưa bão, lũ lụt, mất điện...).	
	Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khi có các yếu tố khách quan: Hợp lý, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Đạt
	Không đáp ứng tất cả yêu cầu trên	Không đạt
4	Các biện pháp bảo đảm chất lượng	
4.1	Biện pháp đảm bảo chất lượng cho từng công tác và toàn bộ gói thầu: a. Có kế hoạch tổ chức nghiệm thu các loại vật liệu đầu vào; kiểm tra, thử nghiệm, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình; b. Nhà thầu phải có quy trình kiểm soát chất lượng khi thi công và thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng công tác thi công và toàn bộ gói thầu hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Các loại vật tư vật liệu đề xuất phải đảm bảo tuân thủ theo các tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành. c. Có kế hoạch tổ chức kiểm tra, nghiệm thu thiết bị, hàng hóa trước khi tiến hành lắp đặt, trong quá trình lắp đặt và sau khi nhà thầu hoàn thành các nội dung công việc thuộc gói thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của HSMT và phù hợp với tiến độ nhà thầu đề xuất. d. Tổ chức kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng; nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng; nghiệm thu hoàn thành hạng mục của gói thầu và toàn bộ gói thầu.	
	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi các nội dung a,b,c, d	Đạt
	Đề xuất không đầy đủ hoặc đề xuất không hợp lý	Không đạt
4.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, máy móc thiết bị để phục vụ công tác thi công: a. Nhà thầu có quy trình kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, máy móc thiết bị để phục vụ công tác thi công. b. Thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng cho nguyên liệu đầu vào hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi các nội dung a,b	Đạt
	Đề xuất không đầy đủ hoặc đề xuất không hợp lý	Không đạt
5	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá
5.1	Kế hoạch an toàn lao động.	
	Nhà thầu có lập kế hoạch an toàn lao động cụ thể, chi tiết phù hợp với tiến độ thi công của gói thầu	Đạt
	Không đáp ứng tất cả yêu cầu trên	Không đạt
5.2	Biện pháp an toàn lao động.	
	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công do nhà thầu đề xuất, cụ thể: a. Tổ chức đào tạo, thực hiện kiểm tra an toàn lao động; b. Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công bao gồm: - An toàn trong công tác tổ chức mặt bằng thi công; - An toàn trong công tác bốc xếp và vận chuyển (có bản vẽ hoặc hình ảnh minh họa), - An toàn trong lắp đặt và sử dụng máy thi công (có bản vẽ hoặc hình ảnh minh họa), - An toàn về công tác điện (có bản vẽ hoặc hình ảnh minh họa), c. An toàn giao thông ra vào công trường phù hợp với hiện trạng công trình; d. An toàn khi vận hành các loại máy thi công e. Biện pháp an toàn cho các công trình liền kề; bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh phù hợp với hiện trạng công trình; f. An toàn cho người trong đơn vị.	
	Nhà thầu đề xuất đầy đủ tất cả các nội dung	Đạt
	Không đề xuất tất cả nội dung trên hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý	Không đạt
5.3	Biện pháp phòng chống cháy, nổ	
	Có biện pháp phòng chống cháy nổ hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và nêu Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn; các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ; tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất tất cả nội dung hoặc đề xuất thiếu hoặc đề xuất không đạt yêu cầu	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá
5.4	Thuyết minh biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, biện pháp phòng chống thiên tai và có hình ảnh hoặc bản vẽ minh họa	
	a. Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với hiện trạng và đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, rung và kiểm soát nước thải, đồ thải. b. Có quy trình; biện pháp quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng; c. Biện pháp phòng chống thiên tai trong quá trình thi công;	Đạt
	Không đề xuất tất cả nội dung trên hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý	Không đạt
5.5	Biện pháp đảm bảo an ninh trong quá trình thực hiện gói thầu	
	Có bảng nội quy về an ninh trật tự, Quy định về khai báo tạm trú, tạm vắng với địa phương, Trách nhiệm của tổ bảo vệ, biện pháp bảo mật thông tin khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không đề xuất tất cả nội dung trên hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý	Không đạt
6	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	
	Kế hoạch bảo hành của nhà thầu đề xuất phải bao gồm: a. Cam kết thời gian bảo hành đối với các hạng mục xây lắp tối thiểu 12 tháng, đối với các thiết bị tối thiểu 12 tháng hoặc theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (tùy điều kiện nào tốt hơn) b. Thời gian bảo hành công trình (thời gian bảo hành công trình do nhà thầu đề xuất phải cụ thể và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành); Đối với thời gian bảo hành của thiết bị phải phù hợp với nhà sản xuất và quy định của pháp luật hiện hành, có cam kết có mặt trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư về khắc phục sự cố hỏng hóc, lỗi. c. Quy trình xử lý khi nhận được yêu cầu bảo hành từ chủ đầu tư.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất tất cả nội dung trên hoặc thời gian bảo hành công trình, thiết bị không phù hợp với quy định của pháp luật và nhà sản xuất thiết bị.	Không đạt
7	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	
	Nhà thầu đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá	Đánh giá
Kết luận	Nhà thầu được đánh giá là đạt tất cả các tiêu chí	Đạt
	Nhà thầu không đạt bất kỳ yêu cầu trên	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.